| | |
|---|---|
| **UỶ BAN NHÂN DÂN**<br>**XÃ ĐẠI ĐỒNG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 241/KH - UBND | *Đại Đồng, ngày 13 tháng 10 năm 2026* |

# KẾ HOẠCH
## Triển khai thực hiện Kế hoạch số 357/KH-UBND ngày 16/9/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về nâng cao chất lượng nguồn lao động, tạo việc làm bền vững và đào tạo nguồn nhân lực trong giai đoạn phát triển mới trên địa bàn xã Đại Đồng

Thực hiện Thông báo số 123-TB/VPTW ngày 16/7/2026 của Văn phòng Trung ương Đảng về kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước tại buổi làm việc về chất lượng nguồn lao động Việt Nam, giải pháp tạo việc làm bền vững ở nông thôn, đô thị, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và công tác đào tạo nguồn nhân lực trong giai đoạn phát triển mới; Quyết định số 1538/QĐ-TTg ngày 12/8/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Thông báo số 123-TB/VPTW;

Căn cứ Kế hoạch số 357/KH-UBND ngày 16 tháng 9 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về việc Triển khai thực hiện Quyết định số 1538/QĐ-TTg ngày 12/8/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Thông báo số 123-TB/VPTW ngày 16/7/2026 của Văn phòng Trung ương Đảng về kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước tại buổi làm việc về chất lượng nguồn lao động Việt Nam, giải pháp tạo việc làm bền vững ở nông thôn, đô thị, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và công tác đào tạo nguồn nhân lực trong giai đoạn phát triển mới;

Căn cứ Công văn số 10197/SNV-LĐVL ngày 18/9/2026 của Sở Nội vụ tỉnh Hưng Yên về việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 357/KH-UBND ngày 16/9/2026 của UBND tỉnh; Ủy ban nhân dân xã Đại Đồng xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn xã với các nội dung cụ thể như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### *1. Mục đích*

- Quán triệt sâu sắc và tổ chức triển khai nghiêm túc, đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 357/KH-UBND của UBND tỉnh Hưng Yên và hướng dẫn của Sở Nội vụ; cụ thể hóa sát hợp với đặc điểm kinh tế - xã hội của xã Đại Đồng (gồm làng nghề đúc đồng truyền thống và địa bàn tập trung lao động công nghiệp).

- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực địa phương, thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu lao động nông nghiệp sang công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ;

phát triển kỹ năng số, tác phong lao động công nghiệp và kỷ luật lao động; giải quyết việc làm bền vững, nâng cao thu nhập và đời sống nhân dân.

***2. Yêu cầu***

- Bám sát phương châm chỉ đạo của tỉnh: "rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ kết quả, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền". Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng phòng chuyên môn thuộc xã, Trạm Y tế, Công an xã, các trường học và Trưởng thôn trên địa bàn xã.

- Thích ứng hoàn toàn với mô hình chính quyền địa phương 2 cấp sau sáp nhập; chủ động thực hiện quy trình báo cáo, phối hợp trực tiếp với các Sở, ngành cấp tỉnh.

- Lồng ghép chặt chẽ các mục tiêu lao động, việc làm với Chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu, Giảm nghèo bền vững, Đề án chuyển đổi số và kế hoạch phát triển làng nghề truyền thống tại địa phương.

**II. MỤC TIÊU ĐẾN NĂM 2030**

***1. Mục tiêu tổng quát***

Xây dựng lực lượng lao động xã Đại Đồng có trình độ kỹ năng nghề, kỹ năng số, ý thức kỷ luật và tác phong công nghiệp; nâng cao tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ; bảo tồn và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao cho làng nghề đúc đồng truyền thống; tạo kết nối cung - cầu lao động linh hoạt, hiệu quả giữa nhân lực địa phương với các khu/cụm công nghiệp và doanh nghiệp trên địa bàn xã, tỉnh; chủ động thích ứng với chuyển đổi số và già hóa dân số.

***2. Mục tiêu cụ thể***

- Hằng năm phối hợp vận động, tư vấn đào tạo mới và đào tạo lại kỹ năng nghề cho từ 200 - 250 lao động trên địa bàn xã.

- Phấn đấu tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ của xã đạt trên 40,5%.

- Phấn đấu 100% người lao động trên địa bàn xã được phổ cập kỹ năng số cơ bản.

- Tỷ trọng lao động nông nghiệp trong tổng số lực lượng lao động của xã giảm còn dưới 15%.

- 100% người lao động cư trú trên địa bàn được tham gia khám sức khỏe định kỳ hằng năm.

- Tối thiểu 70% người lao động làm việc tại các cơ sở sản xuất kinh doanh, tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn xã được bảo đảm điều kiện an toàn, vệ sinh lao động.

## III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

### *1. Tạo việc làm bền vững, hỗ trợ chuyển dịch cơ cấu lao động*

- Triển khai các mô hình phát triển sinh kế tại chỗ: Gắn đào tạo nghề với phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp sạch, sản phẩm OCOP, phát triển kỹ năng nghề truyền thống tại làng nghề đúc đồng và phát triển thương mại - dịch vụ tại 11 thôn.

- Khuyến khích các hộ kinh doanh cá thể, cơ sở sản xuất đúc đồng, tiểu thủ công nghiệp chuyển đổi mô hình hoạt động chính thức; thực hiện đầy đủ giao kết hợp đồng lao động, chi trả tiền lương, đóng BHYT và BHXH cho người lao động.

- Hỗ trợ lao động nông thôn chuyển dịch lao động sang các ngành nghề công nghiệp, logistics, dịch vụ phụ trợ và thương mại điện tử tại các khu, cụm công nghiệp lân cận.

### *2. Đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo nghề và phổ cập kỹ năng số*

- Đổi mới công tác hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS tại các trường THCS trên địa bàn xã; định hướng học sinh tham gia các chương trình đào tạo kỹ năng nghề phù hợp với nhu cầu thị trường lao động hiện đại.

- Phối hợp với các trường đại học, cao đẳng, Trung tâm GDNN-GDTX và Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh tổ chức các lớp đào tạo ngắn hạn, đào tạo lại, nâng cao tay nghề đúc đồng, bồi dưỡng kỹ năng số, bán hàng qua mạng và quản trị kinh doanh hộ gia đình.

- Mở rộng các khóa bồi dưỡng kỹ năng, tư vấn sức khỏe và chuyển đổi công việc thích ứng cho lao động trung niên, người cao tuổi còn nhu cầu và khả năng lao động.

### *3. Kết nối cung - cầu lao động và quản lý dữ liệu thị trường lao động*

- Thường xuyên rà soát, thu thập, cập nhật biến động thông tin nguồn lao động, trình độ, nhu cầu việc làm và học nghề của từng hộ gia đình vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Phần mềm quản lý lao động việc làm.

- Chủ động kết nối với Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh, Sở Nội vụ và các doanh nghiệp để nắm bắt nhu cầu tuyển dụng; định kỳ tổ chức các phiên giao dịch, tư vấn việc làm lưu động tại Nhà văn hóa các thôn.

- Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền minh bạch về các chương trình đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng hợp pháp, phòng ngừa các hành vi lừa đảo xuất khẩu lao động.

- Phối hợp với Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh tổ chức các phiên giao dịch việc làm lưu động tại xã; cung cấp thông tin tuyển dụng của các doanh nghiệp trong khu, cụm công nghiệp cho người lao động.

- Triển khai đầy đủ các chính sách hỗ trợ đào tạo nghề ngắn hạn, tạo việc làm cho các nhóm lao động yếu thế (hộ nghèo, cận nghèo, người khuyết tật, bộ đội xuất ngũ, lao động nữ nông thôn).

- Tạo điều kiện thuận lợi về thủ tục hành chính, đăng ký cư trú, hỗ trợ tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản (y tế, giáo dục) cho lao động ngoài tỉnh đến sinh sống và làm việc trên địa bàn xã.

***4. Chăm sóc sức khỏe, bảo đảm an toàn vệ sinh lao động và nâng cao phúc lợi***

- Thực hiện hiệu quả chính sách khám sức khỏe định kỳ hằng năm cho người dân và người lao động trên địa bàn xã theo Nghị định 165/2026/NĐ-CP.

- Tăng cường hướng dẫn, kiểm tra các cơ sở sản xuất, doanh nghiệp, xưởng đúc đồng gia đình tuân thủ nghiêm quy định về an toàn, vệ sinh lao động, bảo hộ lao động, giảm thiểu độc hại và phòng chống cháy nổ, bảo đảm an toàn thực phẩm tại các bếp ăn tập thể.

***5. Nâng cao thể lực, chăm sóc sức khỏe và bảo đảm an toàn vệ sinh lao động***

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả chương trình khám sức khỏe định kỳ hằng năm cho người dân và người lao động trên địa bàn xã.

- Hướng dẫn, kiểm tra các cơ sở sản xuất kinh doanh, tiểu thủ công nghiệp, hộ kinh doanh gia đình chấp hành nghiêm các quy định về an toàn, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ và cải thiện môi trường làm việc.

- Tuyên truyền, nâng cao tác phong công nghiệp, kỷ luật lao động và phong trào rèn luyện thể dục thể thao nâng cao sức khỏe tại các thôn.

**IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm của xã hoặc từ nguồn xã hội hóa, hoặc huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

**V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

***1. Phòng Văn hóa - Xã hội***

- Chủ trì, tham mưu UBND xã điều phối chung việc triển khai Kế hoạch này; theo dõi, đôn đốc tiến độ thực hiện của các phòng chuyên môn, Trạm Y tế, Công an xã và các thôn.

- Làm đầu mối quản lý, tổng hợp cơ sở dữ liệu về lao động, việc làm của xã; phối hợp rà soát, thẩm định kế hoạch đào tạo nghề hằng năm.

- Trực tiếp tổng hợp số liệu, tham mưu UBND xã báo cáo kết quả thực hiện gửi về Sở Nội vụ và Ủy ban nhân dân tỉnh định kỳ hằng năm trước ngày 10/12.

- Chủ trì công tác thông tin, tuyên truyền trên hệ thống loa phát thanh xã Đại Đồng và loa kéo tay tại các thôn về chủ trương, chính sách phát triển lực lượng lao động, học nghề và chuyển đổi số.

- Phối hợp với các trường học tổ chức các hoạt động truyền thông hướng nghiệp, tôn vinh các gương lao động xuất sắc trên địa bàn.

- Phối hợp kiểm tra việc chấp hành pháp luật về lao động, an toàn vệ sinh lao động tại các cơ sở kinh doanh trên địa bàn xã.

***2. Văn phòng HĐND và UBND xã***

- Chủ trì, phối hợp với các bộ phận liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến sâu rộng các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về lao động, việc làm, giáo dục nghề nghiệp và bảo hiểm xã hội cho người dân, thanh niên và người lao động trên địa bàn.

- Phối hợp với Công an xã đơn giản hóa, giải quyết nhanh chóng các thủ tục hành chính liên quan đến đăng ký khai sinh, xác minh nhân thân, đăng ký cư trú/tạm trú cho người lao động ngoài tỉnh đến làm việc và sinh sống trên địa bàn xã.

- Hướng dẫn, hỗ trợ người lao động và các hộ kinh doanh/doanh nghiệp nhỏ hiểu rõ quyền, nghĩa vụ pháp lý; tham gia công tác hòa giải ở cơ sở đối với các vướng mắc, tranh chấp lao động phát sinh nhằm xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định.

***3. Phòng Kinh tế xã***

- Phối hợp phòng Văn hóa - Xã hội dự trừ kinh phí triển khai thực hiện kế hoạch.

- Phối hợp kiểm tra việc chấp hành pháp luật về lao động, an toàn vệ sinh lao động tại các cơ sở kinh doanh trên địa bàn xã.

***4. Trạm Y tế xã***

- Chủ trì tổ chức chương trình khám sức khỏe định kỳ hằng năm cho người dân và người lao động trên địa bàn xã.

- Lồng ghép tư vấn nâng cao thể lực, dinh dưỡng, phòng chống bệnh nghề nghiệp cho người lao động tại cộng đồng.

***5. Công an xã***

- Phối hợp với Trưởng các thôn rà soát, xác thực thông tin số định danh cá nhân, dữ liệu cư trú phục vụ làm sạch cơ sở dữ liệu về lao động, việc làm trên hệ thống VNeID.

- Tạo điều kiện giải quyết nhanh chóng các thủ tục đăng ký tạm trú, thường trú cho lao động ngoài tỉnh đến làm việc, sinh sống trên địa bàn xã.

***6. Các thôn trên địa bàn xã***

- Trực tiếp rà soát, nắm bắt biến động lao động, số lượng lao động chưa có việc làm, lao động có nhu cầu học nghề từng hộ gia đình gửi về Văn phòng HĐND-UBND xã.

- Phối hợp tuyên truyền, vận động người dân tham gia các lớp đào tạo nghề, phiên giao dịch việc làm và khám sức khỏe định kỳ.

***7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội***

- Tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực học tập, nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng số, tham gia chuyển đổi nghề nghiệp.

- Tăng cường giám sát việc thực hiện các chính sách hỗ trợ đào tạo nghề, giải quyết việc làm và an toàn lao động trên địa bàn xã.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 357/KH-UBND ngày 16/9/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về nâng cao chất lượng nguồn lao động, tạo việc làm bền vững và đào tạo nguồn nhân lực trong giai đoạn phát triển mới trên địa bàn xã Đại Đồng; trong quá trình thực hiện nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh về UBND xã (***qua Phòng văn hóa - xã hội***) để được hướng dẫn, giải quyết./.

***Nơi nhận:***
- Sở Nội vụ tỉnh Hưng Yên;
- Thường trực Đảng ủy – HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các phòng, ban, ngành đoàn thể xã;
- Các ông (bà) trưởng thôn;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**
**KT. CHỦ TỊCH**
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Văn Thành**